

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 10 - 2020

V/v xin ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiên

2. Ông Trần Công Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: thuộc trường hợp không tham gia.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc “xin ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **82/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 10 năm 2020** giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thành Luân**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 79/3/6, Ấp 2, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh Hoài**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp Đông Hưng 3, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện đề ngày 18/8/2020 và Sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 02/10/2020 nguyên đơn Nguyễn Thành Luân trình bày: Do quen biết từ trước,

nên vào năm 2013 anh và chị Nguyễn Thị Thanh Hoài tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày 04/01/2013. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh và chị Thanh Hoài đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, giữa anh và chị Thanh Hoài có 02 con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 15/12/2014 và Nguyễn Phúc An, sinh ngày 26/11/2018, sau khi ly hôn, anh đồng ý để chị Thanh Hoài tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên toà, bị đơn Nguyễn Thị Thanh Hoài trình bày, quá trình hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng như lời trình bày theo đơn khởi kiện của anh Luân, hiện tại chị và anh Luân đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Trong thời gian chung sống, chị và anh Luân thường xuyên cãi vã, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, nay chị không còn tình cảm với anh Luân, không thể hàn gắn, nên chị đồng ý ly hôn với anh Luân.

Về con chung: Giữa chị và anh Luân có 02 con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 15/12/2014 và Nguyễn Phúc An, sinh ngày 26/11/2018, hiện tại 02 cháu đang sống chung với chị, sau khi ly hôn, chị đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu không yêu cầu anh Luân cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, Nguyên đơn vắng mặt và có Đơn xin vắng mặt, nhưng Tòa án tổng đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập. Do đó, căn cứ theo khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì việc vắng mặt của nguyên đơn là không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Theo Đơn khởi kiện của anh Luân và lời trình bày chị Hoài thì anh chị kết hôn vào năm 2013, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân

dân xã Đông Thành cấp giấy chứng nhận ngày 04/01/2013. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn, hiện tại anh Luân và chị Hoài đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay.

Từ đó cho thấy, hôn nhân giữa anh Luân và chị Hoài đã rơi vào tình trạng trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Luân. Chị Hoài cũng thống nhất với yêu cầu này, nên ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thành Luân và chị Thanh Hoài.

[3] Về con chung: Giữa anh Thành Luân và chị Thanh Hoài có 02 con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 15/12/2014 và Nguyễn Phúc An, sinh ngày 26/11/2018, hiện tại 02 cháu đang sống chung với chị. Xét yêu cầu của anh Luân về việc tiếp tục giao hai cháu Gia Bảo và Phúc An cho chị Thanh Hoài được tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Thanh Hoài cũng đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu. Nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao hai cháu Nguyễn Gia Bảo và Nguyễn Phúc An cho chị Thanh Hoài được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Thành Luân không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Thanh Hoài chưa yêu cầu nên anh Thành Luân chưa phải cấp dưỡng.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Thành Luân và chị Thanh Hoài không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Thành Luân phải nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thành Luân.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành Luân với chị Nguyễn Thị Thanh Hoài.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu 02 con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 15/12/2014 và Nguyễn Phúc An, sinh ngày 26/11/2018 cho chị Thanh Hoài được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Thành Luân không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thanh Hoài chưa yêu cầu nên anh Thành Luân chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Thành Luân phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Thành Luân đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010409, ngày 18/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Do đó, anh Thành Luân đã nộp xong.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND TXBM: 01;
- Chi cục THADS TXBM: 01;
- UBND xã Đông Thành;
- Đương sự: 02;
- Lưu: 08.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Toàn